

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **03/2020/HSST**
Ngày: **15/5/2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phan Minh Sơn**

2. Ông **Ngô rô Be**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thu Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/HSST-QĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trương Thị Cà M , sinh năm 1971

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Nội trợ. Trình độ học vấn: không biết chữ. Con ông Trương Văn I (chết) và bà Lê Thị T (chết). Chồng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1963. Con 02 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1998. Tiền án: không. Tiền sự: ngày 11/10/2019, Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi đánh bạc. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Lữ Sái C - sinh năm 1962. Giới tính: Nữ;

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: làm thuê. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Lữ Huỳnh T (chết) và bà Dương Thị X, sinh năm 1927. Chồng: Phạm Tấn K, sinh năm 1952. Con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1994. Tiền án: không. Tiền sự: ngày 16/9/2019, Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 350.000đ (Ba

trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi đánh bạc. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ ngày 31/10/2019, Đội Cảnh sát tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang bắt quả tang tại nhà Trương Thị Cà M có 02 sòng bạc (chiếu bạc) đang đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, có 08 người liên quan gồm: Trương Thị Cà M , Lữ Sái C , Trần Kim P (*tên gọi khác Trần Thị Hồng Y*), Lê Thị T (*tên gọi khác Lê Thị T*), Thái Thị O , Nguyễn Thị U , Lê Ngọc M , Lê Thị Hồng Y.

Tiến hành tạm giữ tại chiếu bạc thứ nhất gồm có: 04 (bốn) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc chiếu lác dùng để trải đánh bạc; Tiền Việt Nam trên chiếc đánh bạc là 195.000đ (Một trăm chín mươi lăm nghìn đồng); Tiền Việt Nam trong hộp màu đỏ trên chiếu bạc là 15.000đ (Mười lăm nghìn đồng); Tiền Việt Nam 1.640.000đ cạnh chiếu bạc thứ nhất khoảng 2m dưới gầm tủ lạnh; 01 (một) hộp giấy màu đỏ có kích thước 5,5cm x 09cm. Kiểm tra hành chính thu giữ trên người: Nguyễn Thị Út, tiền Việt Nam 333.000đ và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; Lê Thị T, tiền Việt Nam 1.601.000đ và 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đen đã qua sử dụng; Thái Thị O, tiền Việt Nam 40.000đ và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; Trần Kim P , tiền Việt Nam 778.000đ (Bảy trăm bảy mươi tám nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh đã qua sử dụng.

Tiến hành tạm giữ tại chiếu bạc thứ hai (cách chiếu thứ nhất khoảng 1m): 05 (năm) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc chiếu lác dùng để trải đánh bạc. Kiểm tra hành chính thu giữ trên người: Lê Thị Hồng Y, tiền Việt Nam 105.000đ (Một trăm lẻ năm nghìn đồng); Lê Ngọc M , tiền Việt Nam 14.233.000đ (Mười bốn triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng); Lữ Sái C tiền Việt Nam 1.457.000đ (Một triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Ngoài ra, tạm giữ của Trương Thị Cà M (chủ nhà): tiền Việt Nam 455.000đ (Bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng); anh Nguyễn Văn H (chồng của Cà M) 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung màu vàng đã qua sử dụng.

Qua kết quả điều tra xác định: Trương Thị Cà M khai nhận vào ngày 31/10/2019 có cho những người khác vào nhà đánh bạc (đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền) để thu tiền xâu, không tham gia đánh bạc. Bị cáo là người trực tiếp mua bài và mang 02 (hai) chiếc chiếu ra nhà sau của mình cho nhiều người tham gia đánh bạc và thu tiền xâu. Hình thức lấy xâu bị cáo chuẩn bị một hộp

giấy màu đỏ (hộp đựng bài tứ sắc) để cạnh hai chiếc chiếu bạc, khi những người chơi bài đôi 01 bộ bài mới thì được tiền xâu là 5.000đ (*Năm nghìn đồng*). Bốn người chơi tự thỏa thuận là người nào tới bàn đầu xâu hay người tới Quan trong số lần chơi bộ bài mới mang ra thì xâu. Khi xâu tự bỏ tiền vào hộp giấy, bị cáo Cà M sử dụng số tiền xâu để đi mua bài, làm nước uống cho những người chơi sử dụng, còn dư lại thì Cà M được hưởng.

Hình thức chơi đánh bạc tứ sắc ăn thua bằng tiền là sử dụng bài Tứ sắc có 112 cây bài; bài có 04 (bốn) màu gồm: trắng, xanh, đỏ, vàng; một màu có 07 con bài hình chữ Trung Quốc gọi tên từng con bài là: Tướng, Sĩ, Tượng, Xe, Pháo, Mã, Tốt gồm 04 cây bài là một cây giống nhau. Cách thức chơi bài là một sòng bài có 04 người tham gia, người chia bài được chia 21 cây, 03 người còn lại được chia mỗi người 20 cây bài, số bài còn lại không chia gọi là “bài tỳ”. Gọi 01 cây bài là rác, 02 cây bài giống nhau là “đôi”, 03 cây bài giống nhau gọi là “khập”, 04 cây bài giống nhau gọi là “quan”, 03 cây gọi là liên (Tướng, Sĩ, Tượng hoặc Xe, Pháo, Mã); Người cầm cái (người chia bài) được đánh đầu tiên thường là 01 cây bài rác về phía bên phải, trường hợp người ngồi bên phải có cây bài trên tay giống cây bài vừa đánh ra thì lấy vào ăn thành đôi, khập hoặc quan và tiếp tục đánh bài rác ra. Trường hợp không có bài ăn thì được quyền kéo 01 cây bài trong bài tỳ, nếu cây bài tỳ có bài giống cây bài trên tay thì được ăn vào bài trên tay đang cầm. Trường hợp không có bài thì mất lượt thì người phía bên tay phải được ăn nếu có cây bài giống cây bài đó. Cứ thế khi nào người nào được người trên tay (người phía tay trái) đánh cây bài ra trùng với cây bài trên tay mà ăn thành đôi, khập, quan hoặc được kéo cây bài tỳ cũng được ăn. Trường hợp hết rác ăn thành đôi khui bài ra tới gọi là tới thường; trường hợp ăn được cây bài mà giống khập thành 04 cây và còn chắn thì được khui bài ra tới gọi là tới quan. Tới thường thì người tới ăn tiền 03 người còn lại mỗi người 10.000đ (Mười nghìn đồng), tới quan thì ăn ba người còn lại mỗi người 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng).

Khi bắt quả tang, tại nhà Cà M có hai chiếu bạc đang chơi bài tứ sắc ăn tiền gồm: chiếu thứ nhất có Trần Kim P (*tên gọi khác Trần Thị Hồng Y*), Lê Thị T (*tên gọi khác là Lê Thị T*), Thái Thị O, Nguyễn Thị U, số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.152.000đ; chiếu bạc thứ hai có Lê Ngọc M, Lê Thị Hồng Y, Lữ Sái C và Nguyễn Thị R (Khi Công an đến hiện trường bắt quả tang đã chạy thoát), số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.305.000đ.

Lữ Sái C cùng những người khác đã tham gia đánh bạc trong ngày 31/10/2019 tại nhà Trương Thị Cà M và bị bắt quả tang. Bị cáo đến tham gia tại sòng bạc mang theo số tiền 1.497.000đ chia ra làm hai túi khi bị bắt quả tang, bị cáo để riêng trong túi quần là 1.057.000đ là tiền bị cáo mua hạt giống, còn lại trong túi áo là 440.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi tham gia

đánh bạc thua hết 04 (bốn) ván với số tiền 40.000đ, còn lại 400.000đ trong túi áo. Khi bị bắt quả tang, Công an đã tạm giữ hết số tiền trên.

Cáo trạng số 03/2020/CT-VKSTH ngày 24/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trương Thị Cà M về tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322, truy tố bị cáo Lữ Sái C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như đã viện dẫn nêu trên. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- + Xử phạt bị cáo Trương Thị Cà M từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- + Xử phạt bị cáo Lữ Sái C từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

- * Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 09 (chín) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 02 (hai) chiếc chiếu lác dùng để trải đánh bạc; 01 (một) hộp giấy màu đỏ có kích thước 5,5cm x 09cm là vật chứng dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền Việt Nam dùng vào việc đánh bạc là 4.457.000đ (*Bốn triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng*), trong đó:

- + Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 2.250.000đ; trong đó tiền thu trên chiếu bạc là 195.000đ; Tiền Việt Nam trong hộp màu đỏ trên chiếu bạc là 15.000đ; Tiền Việt Nam 1.640.000đ cạnh chiếu bạc thứ nhất khoảng 2m dưới gầm tủ lạnh. Thu giữ của Lữ Sái C tiền Việt Nam 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) là tiền bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- + Số tiền 2.207.000đ thu giữ trên những người khác xác định là tiền dùng vào mục đích đánh bạc gồm: Nguyễn Thị U 333.000đ; Lê Thị T (Lê Thị T) 151.000đ; Thái Thị O 40.000đ; Trần Kim P (Trần Thị Hồng Y) 778.000đ; Lê Thị Hồng Y 105.000đ; Lê Ngọc M 800.000đ, do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm trong vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chuyển hồ sơ đến Công an huyện T để xử lý vi phạm hành chính.

Sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát luận tội, các bị cáo nhận tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, biên bản bắt quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Vào lúc 14 giờ ngày 31/10/2019, bị cáo Trương Thị Cà M sử dụng nhà của mình cho những người khác vào nhà đánh bạc với hình thức đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền mục đích thu tiền xấu. Bị cáo là người trực tiếp mua bài và mang 02 (hai) chiếc chiếu ra nhà sau của mình cho nhiều người tham gia đánh bạc, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc ở cả hai chiếu bạc là 4.457.000đ (*Bốn triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng*).

Ở chiếu bạc thứ nhất số tiền để đánh bạc trái phép với hình thức đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền với số tiền là 2.250.000đ. Chiếu bạc thứ hai, đánh bài tứ sắc ăn tiền với số tiền là 2.207.000đ, bị cáo Trương Thị Cà M đã sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình cho 02 chiếu bạc trở lên trong cùng một lúc đánh bạc, tuy số tiền dùng đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng bị cáo Trương Thị Cà M đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, vì vậy, bị cáo Trương Thị Cà M đã phạm vào tội Gá bạc quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lữ Sái C tham gia đánh bạc trái phép với hình thức đánh bài tứ sắc ăn tiền với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 440.000đ, tuy dưới 5.000.000đ nhưng bị cáo Lữ Sái C đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, thì bị Công an bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo Lữ Sái C đã phạm tội Đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015

được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trương Thị Cà M về tội “Gá bạc”. Truy tố bị cáo Lữ Sái C về tội “Đánh bạc”, tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm vào lĩnh vực trật tự cộng đồng, gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án. Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức được đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, bởi đây là hình thức đánh bạc ăn thua bằng tiền bị Nhà nước nghiêm cấm, là tệ nạn xã hội, và là một trong những nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình, và dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo là cố ý, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm là cần thiết, để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân: Các bị cáo có nhân xấu: Ngày 16/9/2019 và ngày 11/10/2019 Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị cáo Lữ Sái C và bị cáo Trương Thị Cà M mỗi người số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi “Mua các số lô, số đề”, các bị cáo đã nộp phạt xong.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Cà M và Lữ Sái C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án; nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt các bị cáo trong mức án đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng đủ răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Đối với bị cáo Trương Thị Cà M, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo điều luật quy định cũng đủ sức răn đe.

[6] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án là đồng phạm giản đơn, hành vi phạm tội tự phát, bị cáo Cà M là chủ nhà đồng ý cho những người khác đánh bạc tại nhà để lấy tiền tiêu, dùng chiếu lác có sẵn và chuẩn bị các bộ bài tứ sắc; bị cáo Lữ Sái C tham gia với vai trò tích cực, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với từng hành vi phạm tội của mình.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 09 (chín) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 02 (hai) chiếc

chiều lác dùng để trải đánh bạc; 01 (một) hộp giấy màu đỏ có kích thước 5,5cm x 09cm; do vật chứng là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền Việt Nam 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc; trong đó: tiền Việt Nam trên chiếu đánh bạc là 195.000đ; Tiền Việt Nam trong hộp màu đỏ trên chiếu bạc là 15.000đ; Tiền Việt Nam 1.640.000đ cạnh chiếu bạc thứ nhất khoảng 2m dưới gầm tủ lạnh. Thu giữ của bị cáo Lữ Sái C tiền Việt Nam 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), số tiền trên được nộp theo giấy nộp tiền vào Ngân sách nhà nước số CT: 0000129 tại Kho bạc Nhà nước huyện T , tỉnh Kiên Giang của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang.

[8] Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh làm rõ, xác định đồ vật, tài liệu trong vụ án đã thu giữ không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho: trả lại cho Nguyễn Văn H 01 (một) điện thoại di động Samsung màu vàng; trả lại cho bị cáo Lữ Sái C tiền Việt Nam 1.057.000đ (Một triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng); trả lại cho bị cáo Trương Thị Cà M tiền Việt Nam 455.000đ (Bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng); trả lại cho Thái Thị O 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen; trả lại cho Trần Kim P 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu xanh; trả lại cho Nguyễn Thị U 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen; trả lại cho Lê Thị T 01 (một) điện thoại di động Mobell màu đen viền xanh và tiền Việt nam 1.450.000đ; trả lại cho Lê Ngọc M tiền Việt Nam 13.433.000đ (Mười ba triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng); là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Văn H là chồng của bị cáo Cà M : Trong ngày 31/10/2019, có mặt ở nhà tại thời điểm bắt quả tang nhưng đi đám về có uống rượu say và về nhà ngủ nên không biết sự việc xảy ra, nên không xem xét xử lý.

Đối với số tiền 2.207.000đ thu giữ trên những người khác xác định là tiền dùng vào mục đích đánh bạc ngày 31/10/2019 gồm: Trần Kim P (Trần Thị Hồng Y) tham gia đánh bạc với số tiền 778.000đ; Lê Thị T (Lê Thị T) tham gia đánh bạc với số tiền 151.000đ; Thái Thị O tham gia đánh bạc với số tiền 40.000đ; Nguyễn Thị U tham gia đánh bạc với số tiền 333.000đ; Lê Ngọc M tham gia đánh bạc với số tiền 800.000đ; Lê Thị Hồng Y tham gia đánh bạc với số tiền 105.000đ; Nguyễn Thị R tham gia đánh bạc với số tiền 45.000đ, xác định chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm trong vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chuyển hồ sơ đến Công an huyện T để xử lý vi phạm hành chính; là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày

30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Thị Cà M phạm tội “Gá bạc”.

Bị cáo Lữ Sái C phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Thị Cà M **03 (ba) tháng tù giam**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lữ Sái C 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 09 (chín) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 02 (hai) chiếc chiếu lác dùng để trải đánh bạc; 01 (một) hộp giấy màu đỏ có kích thước 5,5cm x 09cm.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số 02 ngày 24/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền Việt Nam 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc; trong đó: tiền Việt Nam trên chiếu đánh bạc là 195.000đ; Tiền Việt Nam trong hộp màu đỏ trên chiếu bạc là 15.000đ; Tiền Việt Nam 1.640.000đ cạnh chiếu bạc thứ nhất khoảng 2m dưới gầm tủ lạnh. Thu giữ của bị cáo Lữ Sái C 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), số tiền trên được nộp theo giấy nộp tiền vào Ngân sách nhà nước số CT: 0000129 tại Kho bạc Nhà nước huyện T, tỉnh Kiên Giang của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trương Thị Cà M và Lữ Sái C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- THA Dân sự, Hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến